

Số: 29 /TCT-CS
V/v chính sách thuế.

Hà Nội, ngày 22 tháng 1 năm 2013

Kính gửi: Công ty Cổ phần cao su Sài Gòn - Kymdan
(Đ/c: 28 Bình Thới, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh)

Trả lời công văn số 170/CV-KD-12 ngày 24/9/2012 của Công ty Cổ phần cao su Sài Gòn - Kymdan về chính sách thuế đối với khoản thu từ lãi tiền cho vay, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1/ Xác định tỷ lệ lãi suất của khoản cho vay

a) Về việc xác định giá thị trường trong giao dịch kinh doanh giữa các bên có quan hệ liên kết:

Thông tư số 117/2005/TT-BTC ngày 19/12/2005 và Thông tư số 66/2010/TT-BTC ngày 22/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện xác định giá thị trường trong giao dịch kinh doanh giữa các bên có quan hệ liên kết.

Tại Khoản 4.3 Điều 3 Phần A Thông tư số 66/2010/TT-BTC nêu trên quy định về các trường hợp doanh nghiệp được xác định là các bên có quan hệ liên kết như sau:

“4.3. Các bên cùng tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp vào việc điều hành, kiểm soát, góp vốn hoặc đầu tư dưới mọi hình thức vào một bên khác.

Thông thường, hai doanh nghiệp trong một kỳ tính thuế có quan hệ giao dịch kinh doanh thuộc một trong các trường hợp sau thì xác định là các bên liên kết:

b) Một doanh nghiệp nắm giữ trực tiếp hoặc gián tiếp ít nhất 20% vốn đầu tư của chủ sở hữu của doanh nghiệp kia;....”.

Tại Khoản 1.2 Điều 5 Phần B Thông tư số 66/2010/TT-BTC nêu trên quy định về nguyên tắc áp dụng phương pháp xác định giá thị trường như sau:

“1.2. Doanh nghiệp tự chọn một giá trị phù hợp nhất trong các giá trị của biên độ giá thị trường chuẩn để làm căn cứ điều chỉnh giá trị tương ứng của giao dịch liên kết. Trường hợp giá sản phẩm trong giao dịch liên kết khác với giá trị phù hợp nhất nhưng kết quả không làm giảm thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp thì doanh nghiệp không phải thực hiện điều chỉnh”.

Theo trình bày của Công ty Cổ phần cao su Sài Gòn – Kymdan tại công văn số 170/CV-KD-12 nêu trên thì Công ty Kymdan Australia là chi nhánh của Công ty Cổ phần cao su Sài Gòn – Kymdan tại Úc, với 100% vốn hoạt động là vốn của Công ty Cổ phần cao su Sài Gòn – Kymdan.

Căn cứ các nội dung trên thì Công ty Cổ phần cao su Sài Gòn - Kymdan và Công ty Kymdan Australia là các bên liên kết. Trường hợp Công ty Cổ phần cao su Sài Gòn - Kymdan cho Công ty Kymdan Australia vay tiền không tính lãi suất (lãi suất = 0%) thì Công ty Cổ phần cao su Sài Gòn - Kymdan thực hiện điều chỉnh tỷ lệ lãi suất của khoản cho vay nêu trên theo giá trị giao dịch thông thường trên thị trường theo quy định tại Thông tư số 117/2005/TT-BTC và Thông tư số 66/2010/TT-BTC nêu trên.

b) Về quyền án định của Cơ quan thuế:

Tại Khoản 1 Điều 9 Hiệp định tránh đánh thuế hai lần giữa Việt Nam và Úc quy định về những xí nghiệp liên kết như sau:

“1. Khi:

a. Một xí nghiệp của một Quốc ký kết trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia vào việc điều hành, kiểm soát hoặc tham gia góp vốn của một xí nghiệp của Quốc ký kết kia; hoặc

b). Các đối tượng gián tiếp hoặc trực tiếp cùng tham gia vào công tác điều hành, kiểm soát hoặc tham gia góp vốn của một xí nghiệp của một Quốc ký kết và của xí nghiệp của Quốc ký kết kia;

Và trong cả hai trường hợp, trong quan hệ về tài chính hay thương mại giữa hai xí nghiệp trên có những điều kiện ràng buộc khác với những điều kiện quy định cho các xí nghiệp độc lập, lúc đó mọi khoản lợi tức mà một xí nghiệp lê ra có thể thu được nếu không có những điều kiện đặc biệt trên, nhưng nay vì những điều kiện đó mà xí nghiệp trên không thu được, sẽ vẫn được tính vào tổng số các khoản lợi tức xí nghiệp đó phải thu và phải nộp thuế tương ứng”.

Tại Khoản 1e Điều 37 Chương IV Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 quy định các trường hợp người nộp thuế nộp thuế theo phương pháp kê khai bị án định thuế trong trường hợp vi phạm pháp luật về thuế như sau:

“e) Mua, bán, trao đổi và hạch toán giá trị hàng hoá, dịch vụ không theo giá trị giao dịch thông thường trên thị trường”.

Tại Khoản 2 Điều 9 Phần C Thông tư số 66/2010/TT-BTC nêu trên quy định về trách nhiệm và quyền hạn của cơ quan Thuế như sau:

“2. Án định mức giá được sử dụng để kê khai tính thuế, án định thu nhập chịu thuế hoặc số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết trong các trường hợp sau: ...

d) Cơ quan Thuế nghi ngờ doanh nghiệp không áp dụng hoặc cố tình áp dụng không đúng các quy định tại Thông tư này và doanh nghiệp không chứng minh được trong thời hạn tối đa là 90 ngày kể từ khi nhận được thông báo của cơ quan Thuế”.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp cơ quan thuế phát hiện tỷ lệ lãi suất của khoản cho vay của Công ty Cổ phần cao su Sài Gòn - Kymdan đối với Công ty Kymdan Australia không theo giá trị giao dịch thông thường trên thị trường thì cơ quan thuế án định tỷ lệ lãi suất để xác định doanh thu tính thuế.

2/ Về thuế TNDN

Tại Mục V Phần C Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 và tại Điều 7 Chương II Thông tư số 123/2012/TT-BTC ngày 27/7/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNDN quy định: thu nhập từ lãi cho vay vốn là khoản thu nhập khác chịu thuế TNDN trong kỳ tính thuế.

Căn cứ các quy định nêu trên thì khoản thu nhập Công ty Cổ phần cao su Sài Gòn – Kymdan có được từ việc cho Công ty Kymdan Australia vay tiền là thu nhập chịu thuế TNDN theo hướng dẫn tại Thông tư số 130/2008/TT-BTC và Thông tư số 123/2012/TT-BTC nêu trên.

3/ Về chính sách thuế GTGT

Ngày 11/12/2012, Bộ Tài chính có công văn số 17164/BTC-TCT hướng dẫn Cục thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về chính sách thuế GTGT đối với khoản lãi cho vay của tổ chức, cá nhân không phải là tổ chức tín dụng. Theo nội dung công văn số 17164/BTC-TCT nêu trên thì khoản thu từ lãi tiền cho vay mà pháp luật không cấm của tổ chức, cá nhân không phải là tổ chức tín dụng thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Tổng cục Thuế trả lời đề Công ty Cổ phần cao su Sài Gòn – Kymdan biết và đề nghị Công ty Cổ phần cao su Sài Gòn – Kymdan cung cấp các tài liệu có liên quan đến khoản cho vay của Công ty Cổ phần cao su Sài Gòn – Kymdan đối với Công ty Kymdan Australia và liên hệ với Cục Thuế địa phương để được hướng dẫn cụ thể./.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Cao Anh Tuấn